**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn - 1998**

**--- o0o ---**

**TẬP 24**

**QUYỂN THỨ 588**

**HỘI THỨ MƯỜI HAI**

**Phần**

**TỊNH GIỚI BA-LA-MẬT-ĐA**

**Thứ 5**

 **Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-tử: Ngươi nay an trụ diệu trí như thế là như thật biết Bồ-tát như vậy đắm lấy tịnh giới có điều hủy phạm, Bồ-tát như vậy chẳng đắm lấy giới không điều hủy phạm?**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi tin Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác nói ra diệu pháp sanh khởi trí như thế, chẳng phải tự tôi làm được thuyết như vậy. Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, chúng các Bồ-tát nếu tạm khởi tâm mừng khen Thanh văn hoặc bậc Ðộc giác, nên biết hủy phạm tịnh giới Bồ-tát. Chúng các Bồ-tát nếu tạm khởi tâm chán hủy Thanh văn hoặc bậc Ðộc giác, nên biết hủy phạm tịnh giới Bồ-tát. Sở dĩ vì sao?**

 **Vì nếu các Bồ-tát mừng khen Thanh văn hoặc bậc Ðộc giác, bèn đối bậc kia tâm sanh ưa đắm, chẳng năng cầu tới Nhất thiết trí trí, đối giới Bồ-tát có điều hủy phạm. Nếu các Bồ-tát chán hủy Thanh văn hoặc bậc Ðộc giác, bèn đối bậc kia tâm sanh khinh khi, tức chướng sở cầu Nhất thiết trí trí, đối giới Bồ-tát có điều hủy phạm.**

 **Vậy nên, Bồ-tát đối bậc Nhị thừa chẳng nên mừng khen, cũng chẳng chán hủy. Nếu các Bồ-tát đối bậc Nhị thừa tâm chẳng cung kính, hoặc sanh ưa đắm, phải biết đều là hành nơi phi xứ. Nếu các Bồ-tát hành nơi phi xứ, phải biết gọi là phạm giới Bồ-tát, cũng gọi kẻ đắm lấy tướng tịnh giới, chẳng thể chứng được Nhất thiết trí trí. Vậy nên, Bồ-tát đối bậc Nhị thừa chỉ nên xa lìa, chẳng nên khen hủy. Nếu các Bồ-tát đối Nhị thừa chẳng xa lìa được, định chẳng đắc sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

 **Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát duyên cảnh ngũ dục khởi tâm say đắm, tuy gọi là tác ý phi lý, nhưng chẳng ngại nơi Vô thượng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì tác ý phi lý rơi số phiền não. Do phiền não ấy khiến các Bồ-tát thọ sanh nhiều đời. Hoặc thời hoặc lúc chúng các Bồ-tát ở nơi các thú chịu nhiều thứ thân, bấy giờ khi đó Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp học dần viên mãn. Hoặc thời hoặc lúc Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp học dần viên mãn, bấy giờ khi đó các Bồ-tát này dần được gần kề Nhất thiết trí trí.**

 **Vậy nên, bạch Thế Tôn! Tôi bảo phiền não đối các Bồ-tát có ơn đức lớn! Nghĩa là năng tùy thuận Nhất thiết trí trí. Nếu các Bồ-tát năng quán được phiền não hay giúp dẫn phát Nhất thiết trí trí, đối chúng Bồ-tát có ơn đức lớn.**

 **Các Bồ-tát này đã chứng phương tiện khéo léo đối tất cả sư việc. Bồ-tát như thế nên biết an trụ Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nên biết chúng các Bồ-tát này đối Bồ-tát giới không điều hủy phạm, cũng chẳng đắm lấy tịnh giới Bồ-tát.**

 **Bấy giờ, Phật khen Xá-lợi-tử rằng: Hay thay, hay thay! Như vậy, như vậy. Ngươi khéo hay nói chúng các Bồ-tát có kẻ đối tịnh giới có điều đắm lấy, có điều hủy phạm, có kẻ đối tịnh giới không điều đắm lấy, không điều hủy phạm. Ngươi rõ là kẻ thật ngữ, là kẻ pháp ngữ, là kẻ khéo ghi nói pháp theo pháp của Như Lai.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa làm suy nghĩ này: Vô lượng hữu tình mười phương vô lượng vô biên thế giới, do ta đã trụ Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa oai lực tăng lên, kẻ không tịnh giới đều được tịnh giới, kẻ có ác giới đều được xa lìa. Do ta đã học Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa oai lực tăng lên nhiếp thọ các loại hữu tình như thế đều được lợi ích an vui thù thắng.**

 **Các Bồ-tát Ma-ha-tát này phải biết trọn nên phương tiện khéo léo. Hoặc thời hoặc lúc đem tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa hồi thí vô lượng hữu tình, vô lượng vô biên thế giới, bấy giờ khi đó đã trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa lần hồi tăng trưởng.**

 **Hoặc thời hoặc lúc đã trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa lần hồi tăng trưởng, bấy giờ khi đó lại năng nhiếp thọ được vô lượng Tịnh giới Ba-la-mật-đa nữa.**

 **Hoặc thời hoặc lúc lại năng nhiếp thọ vô lượng Tịnh giới Ba-la-mật-đa, bấy giờ khi đó lại năng nhiếp thọ được vô lượng vô số Phật pháp nhiệm mầu nữa. Do đây mau được Nhất thiết trí trí.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa làm suy nghĩ này: Vô lượng hữu tình mười phương vô lượng vô biên thế giới, do ta đã trụ Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa oai lực tăng lên, kẻ chưa phát tâm Vô thượng giác đều năng phát ra, kẻ đã phát Vô thượng giác đều hẳn chẳng lui. Nếu kẻ đối Vô thượng Chánh đẳng giác tâm đã chẳng lui, chóng năng được viên mãn Nhất thiết trí trí.**

 **Bồ-tát Ma-ha-tát này phương tiện khéo léo duyên các Bồ-tát hồi thí Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Hoặc thời hoặc lúc hồi thí Tịnh giới Ba-la-mật-đa, bấy giờ khi đó được chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí. Hoặc thời hoặc lúc được chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí, bấy giờ khi đó lần hồi gần kề Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này do đây oai lực căn lành tăng lên, lại năng nhiếp thọ được vô lượng Tịnh giới Ba-la-mật-đa nữa khiến rộng thêm dần, cũng năng nhiếp thọ được vô lượng vô số Phật pháp nhiệm mầu khiến viên mãn dần.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, đem Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa mình đã trụ thí một Bồ-tát, chỗ được đống phước hơn thí hữu tình phạm giới số cát Căng-già thế giới đều khiến thọ trì tịnh giới viên mãn.**

 **Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, đem Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa mình đã trụ hồi thí các loại hữu tình mười phương khiến trụ tịnh giới, xa lìa hủy phạm, chỗ được đống phước vô lượng vô biên.**

 **Có Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, đem Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa mình đã trụ thí một Bồ-tát, chỗ được đống phước hơn Bồ-tát trước chỗ được đống phước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này đem Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa mình đã trụ thí một Bồ-tát khiến kia nhiếp thọ Nhất thiết trí trí, cũng khiến gìn giữ Nhất thiết trí trí.**

 **Một Bồ-tát đây đã năng nhiếp thọ được Nhất thiết trí trí, lại năng gìn giữ Nhất thiết trí trí nữa, thời năng nhiếp thọ gìn giữ được vô lượng hữu tình, vô lượng vô biên thế giới đều khiến an trụ bao nhiêu tịnh giới, xa lìa hủy phạm. Như vậy lần hồi nhiều sự nhiêu ích.**

 **Ví như nhà lớn một cột mười gian, vô lượng chúng sanh nương ở trong ấy, chơi giỡn cùng nhau, vui mừng hưởng lạc. Có người bạo ác muốn chặt cây cột. Khi ấy có Thiện sĩ bảo người ác rằng: Nay trong nhà này nhiều các tộc loại cùng nhau chơi giỡn vui mừng hưởng lạc, nếu chặt cột đấy cái nhà sụp đổ, tổn hại vô lượng sanh mạng trong đó! Thiện sĩ như thế vì muốn lợi vui vô lượng hữu tình đang nương ở trong, can ác nhân kia chẳng cho chặt cột. Khi ấy có nam tử khen Thiện sĩ rằng: Hay thay, hay thay! Ngài nay đã thí thọ mạng an vui cho vô lượng sanh loại!**

 **Như vậy, Bồ-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên đem Ðại thừa Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp dạy răn dạy trao khiến chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cùng các hữu tình làm nhiêu ích lớn. Nếu đem công đức căn lành Ðộc giác và Thanh văn thừa dạy răn dạy trao bèn ngăn vô lượng vô biên hữu tình công đức thù thắng A-la-hán thảy.**

 **Nếu có Bồ-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng đem Ðại thừa Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp dạy răn dạy trao khiến kia nhiếp thọ Nhất thiết trí trí, cũng khiến gìn giữ Nhất thiết trí trí. Ðã khiến nhiếp thọ Nhất thiết trí trí, cũng khiến gìn giữ Nhất thiết trí trí, tức thí vô lượng vô biên hữu tình công đức thù thắng A-la-hán thảy.**

 **Như vậy, Bồ-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng đem Ðại thừa Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp dạy răn dạy trao, tức là dạy răn dạy trao vô lượng vô biên hữu tình khiến hành các thứ diệu hạnh an vui.**

 **Như vậy, Bồ-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa làm suy nghĩ này: Do ta đã trụ Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa, nguyện các hữu tình đều đủ tịnh giới, xa lìa hủy phạm. Nguyện đem căn lành như thế hồi thí tất cả hữu tình đều được chánh niệm, do chánh niệm nên đều sanh vui mừng. Các hữu tình kia nghe lời đây rồi tâm lìa hủy phạm, thọ trì tịnh giới.**

 **Lại có Bồ-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa năng khởi một lòng đem tịnh giới đã trụ thí một Bồ-tát, đối công đức trước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn. Như vậy, Bồ-tát hoặc thời hoặc lúc vì hữu tình nên đem giới đã trụ hồi thí Bồ-tát, bấy giờ khi đó Bồ-tát Tịnh giới Ba-la-mật-đa lần hồi lớn thêm, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí.**

 **Như vậy, Bồ-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa hồi thí hữu tình chỗ được nhóm phước có nhiều thứ sai khác.**

 **Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát như vậy làm sao biết được? Bồ-tát như vậy lâu bao kiếp số sẽ được ra khỏi? Bồ-tát như vậy phát tới Ðại thừa đã lâu bấy nhiêu?**

 **Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Nên biết Bồ-tát như thế năng đem Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa dạy răn dạy trao các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu hành các hạnh Bồ-tát không trái ngược, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm nhiêu ích lớn cho các hữu tình. Nên biết Bồ-tát như thế năng đem Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa vì các hữu tình hồi hướng nguyện được Nhất thiết trí trí.**

 **Là khởi nghĩ này: Nguyện ta hồi hướng sở tu Bố thí Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ xan tham đều hay bố thí. Nguyện ta hồi hướng sở tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ phạm giới đều được tịnh giới. Nguyện ta hồi hướng sở tu An nhẫn Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ giận dữ đều được an nhẫn. Nguyện ta hồi hướng sở tu Tinh tiến Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ lười biếng đều được siêng năng. Nguyện ta hồi hướng sở tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ loạn tâm đều được yên lặng. Nguyện ta hồi hướng sở tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thí các hữu tình, khiến kẻ ác huệ đều được diệu huệ.**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bồ-tát như thế hồi hướng căn lành thí loại hữu tình rồi, lâu bao kiếp số tu hành Ðại thừa sẽ được ra khỏi?**

 **Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Bồ-tát như thế hồi hướng căn lành thí loại hữu tình rồi, năm trăm đại kiếp tu hành Ðại thừa mới được ra khỏi.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Bồ-tát như thế, hoặc có trọn nên phương tiện khéo léo, muốn mau chứng được Nhất thiết trí trí, kia tức ở trong Hiền kiếp đây nguyện thành Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác, thuộc trong số ngàn Phật chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như Từ Thị Phật làm trống các ác thú, sơ hội thuyết pháp có trăm ngàn trăm ức chúng các Thanh văn thành A-la-hán.**

 **Bồ-tát như thế Ta nói đã ở trong hai ngàn kiếp tu hạnh Bồ-đề, cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, muốn vì hữu tình làm nhiêu ích lớn. Các Bồ-tát khác nếu đủ các hành trạng tướng như trước đã nói, phải biết kia qua năm trăm đại kiếp tu học Ðại thừa mới được ra khỏi. Bồ-tát như thế phải biết đã trụ ngôi Bất thối chuyển.**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế, nên sanh vui mừng. Sở dĩ vì sao? Vì nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế sanh được vui mừng, định chẳng bỏ rời chư Phật Thế Tôn. Chư Phật Thế Tôn cũng chẳng bỏ kia.**

 **Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế, qua một ngày đêm hết lòng vui mừng tồn tại nối nhau, các Bồ-tát này phải biết phát tới Ðại thừa đã lâu.**

 **Nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế, qua hai ngày đêm hết lòng vui mừng tồn tại nối nhau, các Bồ-tát này phải biết phát tới Ðại thừa lâu hơn.**

 **Nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế, qua ba ngày đêm lần hồi cho đến qua bảy ngày đêm vui mừng hết lòng tồn tại nối nhau mãi, phải biết các Bồ-tát này càng lâu hơn cho đến phát tới Ðại thừa lâu lắm.**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, các Bồ-tát này phát tới Ðại thừa đã lâu trăm kiếp hoặc hai trăm kiếp, hoặc ba trăm kiếp, lần hồi cho đến hoặc bảy trăm kiếp. Các Bồ-tát ấy tu hành Ðại thừa qua bảy trăm kiếp mới được ra khỏi. Các Bồ-tát ấy do nhân duyên đây công đúc căn lành lần hồi lớn thêm. Các Bồ-tát này phương tiện khéo léo, nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế, dù rất vui mừng mà không nhiễm đắm, vì các Bồ-tát bản tánh thanh tịnh, nên nghe thuyết Ðại thừa vui mừng hết lòng.**

 **Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Ngươi nương Phật lực năng thuyết được pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế. Nếu chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát đủ như trước đã nói các hành trạng tướng, phải biết phát tới Ðại thừa đã lâu lắm rồi. Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát như thế đã đối Bồ-đề tâm chẳng quay lui.**

 **Nếu các Bồ-tát nghe thuyết pháp giáo tương ưng Ba-la-mật-đa như thế chẳng sanh vui mừng, các Bồ-tát này phát tới Ðại thừa phải biết chưa lâu. Ta đối chúng các Bồ-tát mới tới Ðại thừa như thế cũng vì tuyên nói pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa khiến siêng tu học, sẽ dần chứng được Nhất thiết trí trí.**

 **Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đối các Bồ-tát đều chẳng nới bỏ?**

 **Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Ngươi bảo Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác duy chỉ chẳng nới bỏ các Bồ-tát ư? Ngươi nay chẳng nên làm ý kiến như thế. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đều chẳng nới bỏ tất cả hữu tình, vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đều rất thương nghĩ tất cả hữu tình. Ðối các hữu tình thường làm nghĩ này: Dùng phương tiện nào khiến hữu tình kia ở khổ sanh tử mau được giải thoát!**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Các ngươi nên biết rằng chư Phật Thế Tôn nơi tâm bình đẳng, như ở chỗ Phật khởi tâm thuần tịnh, an trụ từ bi cho vui vớt khổ. Bình đẳng như thế thương nghĩ tất cả hữu tình muốn khiến lìa khổ được vui.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Nếu các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đối chỗ chư Phật trụ tâm riêng khác, đối các Bồ-tát trụ tâm riêng khác, đối các Ðộc giác trụ tâm riêng khác, đối A-la-hán trụ tâm riêng khác, đối kẻ Bất hoàn trụ tâm riêng khác, đối kẻ Nhất lai trụ tâm riêng khác, đối kẻ Dự lưu trụ tâm riêng khác, đối tùy pháp hành trụ tâm riêng khác, đối tùy tín hành trụ tâm riêng khác, đối ngoại đạo ngũ thông trụ tâm riêng khác, đối các trọn nên giới biệt giải thoát trụ tâm riêng khác, đối các trọn nên mười thiện nghiệp đạo trụ tâm riêng khác, đối các trọn nên mười ác nghiệp đạo trụ tâm riêng khác, đối bọn kẻ hàng thịt gánh thây chết thảy trụ tâm riêng khác, thời các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác tâm có sai khác, theo muốn mà hành, lẽ chẳng phải Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác.**

 **Nhưng các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác như ở chỗ Phật khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, ở chỗ Bồ-tát cũng lại như thế. Như đối Bồ-tát khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, ở chỗ Ðộc giác cũng lại như thế. Như đối Ðộc giác khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối A-la-hán cũng lại như thế. Như đối A-la-hán khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối kẻ Bất hoàn cũng lại như thế. Như đối kẻ Bất hoàn khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối kẻ Nhất lai cũng lại như thế. Như đối kẻ Nhất lai khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối kẻ Dự lưu cũng lại như thế. Như đối kẻ Dự lưu khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối tùy pháp hành cũng lại như thế. Như đối tùy pháp hành khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối tùy tín hành cũng lại như thế. Như đối tùy tín hành khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối ngoại đạo ngũ thông cũng lại như thế. Như đối ngoại đạo ngũ thông khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối các trọn nên giới biệt giải thoát cũng lại như thế. Như đối các trọn nên giới biệt giải thoát khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối các trọn nên mười thiện nghiệp đạo cũng lại như thế. Như đối các trọn nên mười thiện nghiệp đạo khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối các trọn nên mười ác nghiệp đạo cũng lại như thế. Như đối trọn nên mười ác nghiệp đạo khởi tâm thuần tịnh an trụ từ bi cho vui vớt khổ, đối hàng thịt gánh thây chết thảy cũng lại như thế.**

 **Do đấy Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác tâm không sai khác, chẳng theo muốn hành, nên gọi Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác. Vậy nên, chư Phật đủ Ðại từ bi, trụ trong tánh bình đẳng tất cả pháp, đối các hữu tình đều chẳng nới bỏ.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Ta trọn chẳng thấy chư Phật Thế Tôn đối cảnh sở duyên và đối chút sự việc khởi yêu ghét. Nếu các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đối cảnh sở duyên và sự việc khởi yêu ghét thảy, không có phải lẽ. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Vì chư Phật Thế Tôn đối yêu ghét thảy tất cả phiền não đều dứt hẳn vậy.**

 **Lại, Xá-lợi-tử! Nhưng các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đối các Bồ-tát rất chẳng nới bỏ. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Vì các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác sau vào Niết bàn, có các Bồ-tát tinh tiến, tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, trí không điên đảo lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học các pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, trí không điên đảo lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên sáu chỗ, sáu chỗ duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão tử, trí không điên đảo lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học vô minh diệt nên hành diệt, hành diệt nên thức diệt, thức diệt nên danh sắc diệt, danh sắc diệt nên sáu chỗ diệt, sáu chỗ diệt nên xúc diệt, xúc diệt nên thọ diệt, thọ diệt nên ái diệt, ái diệt nên thủ diệt, thủ diệt nên hữu diệt, hữu diệt nên sanh diệt, sanh diệt nên lão tử diệt, trí không điên đảo lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học khổ tập diệt đạo thánh đế, trí không điên đảo lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ lớp, mười biến xứ lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học Tịnh quán địa, Chủng tánh địa, Ðệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Ðộc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa, trí không điên đảo lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học năm nhãn, sáu thần thông lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học ba mươi hai tướng Ðại Sĩ, tám mươi tùy hảo lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học Dự lưu hướng Dự lưu quả, Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả, Ðộc giác nhân đạo Ðộc giác Bồ-đề, trí không điên đảo lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát lần hồi viên mãn. Tinh siêng tu học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học lìa giết sanh mạng, lìa lấy của chẳng cho, lìa hành dục tà, lìa lời dối gạt, lìa lời thô ác, lìa lời chia rẽ, lìa lời tạp uế, lìa tham dục, lìa giận dữ, lìa nghiệp đạo tà kiến, lần hồi viên mãn.**

 **Tinh siêng tu học thi thiết các thứ pháp môn diệu trí lần hồi viên mãn, làm pháp soi sáng cho các thế gian, độ thoát vô lượng vô biên hữu tình lìa khổ sanh tử, chứng vui Niết bàn. Chư Phật Thế Tôn xem nghĩa như thế dạy răn dạy trao Bồ-tát như thế.**

 **Do nhân duyên đây rất chẳng nới bỏ chúng các Bồ-tát. Vì các Bồ-tát đối các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác sau vào Niết bàn, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm pháp soi sáng cho các thế gian khiến tu chánh hạnh được nhiêu ích lớn, nên đối Bồ-tát rất chẳng nới bỏ.**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Thật như lời Thánh dạy. Ðối các Như Lai sau vào Niết bàn, mười phương thế giới có Bồ-tát Ma-ha-tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm pháp soi sáng cho các thế gian.**

 **Ví như cây lớn sau khi khô diệt, cây nhỏ sanh nối, cọng thân nhánh nhóc cao dần lớn dần, bóng mát che rộng một do tuần, vô lượng chúng sanh nương ở nơi gốc được khỏi các nạn gió mưa lạnh nóng thảy, lại còn bẻ hái quả lá mà thọ dụng nữa. Các người có trí đều cùng khen ngợi: Cây lớn như thế, quả lá bóng mát lợi vui hữu tình chẳng khác cây lớn xưa! Duy chỉ các đứa ngu chẳng hiểu nương tới.**

 **Như vậy, Bồ-tát đối Phật Thế Tôn sau vào Niết bàn, lần hồi tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp vi diệu khác lần hồi viên mãn, đều ở Tam thiên đại thiên thế giới mỗi chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nối nắm Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác trước, như thật lợi vui vô lượng hữu tình bằng các thứ Phật sự khiến chẳng dứt tuyệt.**

 **Nghĩa là vì vô biên các loại hữu tình phương tiện tuyên nói mười thiện nghiệp đạo, thí giới tu thảy các thứ pháp môn, khiến siêng tu học thoát khổ ác thú, sanh trong trời người hưởng các vui sướng. Hoặc vì vô biên các loại hữu tình phương tiện tuyên nói uẩn xứ giới thảy không có ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả; khiến siêng tinh tiến quán sát khổ tập diệt đạo bốn thứ thánh đế không trái ngược; tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, ba môn giải thoát và các thiện pháp dứt các phiền não được vào Niết bàn.**

 **Hoặc vì vô biên các loại hữu tình phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh thường vô thường đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh vui không vui đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói bao nhiêu sắc uẩn tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, bao nhiêu thọ tưởng hành thức uẩn tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn xứ tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc xứ tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp xứ tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn giới tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao sắc giới tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao thanh hương vị xúc pháp giới tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao nhãn thức giới tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh thường vô thường đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh thường vô thường cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh vui không vui đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh vui không vui cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh ngã vô ngã đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh ngã vô ngã cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh tịnh bất tịnh đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh tịnh bất tịnh cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh vắng lặng chẳng vắng lặng đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh vắng lặng chẳng vắng lặng cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có bao khổ thánh đế tánh xa lìa chẳng xa lìa đều chẳng khá được, có bao tập diệt đạo thánh đế tánh xa lìa chẳng xa lìa cũng chẳng khá được.**

 **Phương tiện tuyên nói có vô lượng pháp môn loại như thế thảy khiến siêng tinh tiến, phương tiện khéo léo quán sát các hý luận không trái ngược, phương tiện tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên các Phật pháp rốt ráo chứng được Nhất thiết trí trí.**

 **Các loại hữu tình kẻ có giác huệ nghe pháp như thế tinh tiến tu hành, tùy nơi sở ưng được vị cam lồ, hoặc tạm thời hoặc vĩnh viễn lợi ích an vui. Duy có ngu si các ngoại đạo thảy chẳng năng nghe thọ chìm đắm các thú.**

 **Chư Phật Thế Tôn quán nghĩa như thế, lệch nơi Bồ-tát dạy răn dạy trao, vì các Bồ-tát đối các Ðức Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác sau vào Niết bàn tu hạnh Bồ-tát lần hồi viên mãn chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm pháp soi sáng cho các thế gian, ví như cây đại thọ có nhiều bóng mát lợi ích an vui vô lượng hữu tình.**

 **Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, dạy răn dạy trao người Thanh văn thừa hoặc trăm hoặc ngàn, cho đến vô số đều cho an trụ quả A-la-hán, chẳng bằng vì một người Bồ-tát thừa phương tiện khéo léo nói thâm pháp yếu, chỗ gọi pháp tương ưng sáu thứ Ba-la-mật-đa, khiến kia nghe rồi phát khởi một tâm niệm tương ưng cùng Nhất thiết trí. Pháp yếu như thế đối giáo pháp trước là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vì chỗ phát tâm đối bấy nhiêu công đức Thanh văn thảy rất là hơn vậy.**

 **Bấy giờ, Phật khen Xá-lợi-tử rằng: Hay thay, hay thay! Như ngươi đã nói. Ngươi thật là làm chơn đệ tử Phật thông minh sáng suốt, là giỏi vô úy dạy răn dạy trao người Bồ-tát thừa, khiến siêng tu hành các hạnh Bồ-tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm nhiêu ích lớn cho các hữu tình.**

 **Bấy giờ, Phật bảo A-nan-đà rằng: Ngươi phải thọ trì, như Xá-lợi-tử đã nói chúng Bồ-tát Ma-ha-tát sở tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa, chớ khiến quên mất.**

 **A-nan-đà thưa: Dạ, xin Thế Tôn. Tôi đã thọ trì như Xá-lợi-tử đã nói chúng Bồ-tát Ma-ha-tát sở tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa, quyết chẳng quên mất. Cho các Bồ-tát kẻ chưa phát tâm Vô thượng Bồ-đề mau năng phát ra, kẻ đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề rồi khiến hẳn chẳng lui, nếu kẻ đối Vô thượng Bồ-đề đã chẳng lui, khiến mau viên mãn Nhất thiết trí trí.**

 **Khi Ðức Bạc-già-phạm Thế Tôn thuyết kinh này rồi, cụ thọ Xá-lợi-tử, cụ thọ Mãn-từ-tử, cụ thọ A-nan-đà và các Thanh văn, các chúng Bồ-tát cùng tất cả trời, rồng, dược xoa, người, phi người thảy nghe Phật đã thuyết đều vui mừng lớn, tín thọ phụng hành.**

**--- o0o ---**